

Bản án số:69/2021/HSST.
Ngày: 06/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà **Nguyễn Thị Xuân Thùy**.

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Dương Minh Ngọc.

Bà Phan Thị Thanh Dung.

- Thư ký phiên tòa : Bà **Phạm Thị Mùi** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Trần Anh Vân** – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 79/2021/TL-HSST ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ tên: Huỳnh T, sinh năm: 1984, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T X I, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 01/12. Nghề nghiệp: Không. Tiền án, tiền sự: Không. Họ và tên cha: Huỳnh T A (chết). Họ và tên mẹ: Võ Thị Th, sinh năm: 1955; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Kim Đ, sinh năm: 1994; Bị cáo có 01 con sinh năm 2015.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2021 đến nay. Hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Lê Văn T, sinh năm 1993, trú tại: khối phố XD, phường T, thành phố TK, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 10/7/2021, Huỳnh T đi uống cà phê tại quán cà phê gần đầu cầu TK cũ (không nhớ cụ thể tên quán) thuộc phường H, thành phố TK, tỉnh Quảng Nam. Khi đến quán, Huỳnh T có gặp một người quen tên U (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể). Do trước đây có quen biết nhau và biết U có bán ma túy nên Huỳnh T hỏi mua ma túy thì U đồng ý. Huỳnh T đưa cho U 1.000.000 đồng, U lấy tiền đi một lúc rồi quay lại đưa cho Huỳnh T 03 gói giấy bên trong có chứa ma túy. Sau khi mua ma túy của U thì Huỳnh T về nhà chia nhỏ ra làm 06 gói giấy bên trong có chứa ma túy để bán lại kiếm lời.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, Lê Văn T đến nhà Huỳnh T tại thôn B, xã T XI, huyện N, tỉnh Quảng Nam chơi, quá trình nói chuyện Lê Văn T có nói mua ma túy để sử dụng thì Huỳnh T nói mua thì Huỳnh T bán, Lê Văn T đồng ý mua. Huỳnh T bán cho Lê Văn T một gói giấy bên trong có chứa ma túy với giá 300.000 đồng. Sau đó Huỳnh T ở trong phòng ngủ nghe điện thoại còn Lê Văn T đi ra khỏi phòng ngủ của Huỳnh T đóng cửa lại, rồi xuống nhà bếp của Huỳnh T ngồi sử dụng ma túy. Khi Lê Văn T đang sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an huyện Núi Thành phối hợp Công an xã Tam Xuân I kiểm tra và phát hiện tại phòng ngủ của Huỳnh T, ở dưới chiếu của đầu giường ngủ có 01 bao thuốc lá màu xanh nhãn hiệu Prince bên trong có chứa 10 điều thuốc và 05 gói giấy bên trong có chứa chất dạng cục, bột màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Huỳnh T; lập biên bản, tạm giữ và niêm phong đồ vật, tài liệu có liên quan gồm:

- + 05 gói giấy trắng được xếp thành hình chữ nhật, có kích thước lần lượt là 2,1cm x 1cm; 2,3cm x 1cm; 2cm x 0,8cm; 2cm x 0,8cm; 2cm x 0,8cm;
- + 01 gói thuốc prince màu xanh bên trong có chứa 10 điều thuốc.
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, có gắn thẻ sim số 0775.401.354 của Huỳnh T.
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, có gắn thẻ sim số 0877.099.545 của Lê Văn T.
- + Số tiền 350.000 đồng thu của Huỳnh T.
- + Số tiền 320.000 đồng thu của Lê Văn T.
- + 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đỏ, đen BKS 92B1-211.96 của Lê Văn T.

Ngoài ra, trong quá trình lập biên bản, tổ công tác phát hiện có một đối tượng điều khiển xe mô tô BKS 92B1-165.01, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ

đen có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác phân công một số thành viên trong tổ tiến hành kiểm tra thì đối tượng bỏ chạy. Tổ công tác truy đuổi đến thôn K, xã T XI, huyện N, Quảng Nam thì đối tượng vút xe máy bỏ chạy vào quán mỳ của bà N T N. Khi vào quán, đối tượng vút 01 gói thuốc White House có 10 điếu thuốc và 01 gói ni lông trong suốt, bên trong gói ni lông có 04 gói giấy được gấp dạng hình chữ nhật, bên trong có chứa chất dạng cục, bột màu trắng, nghi là ma túy. Tổ công tác lập biên bản sự việc, tạm giữ và lập biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu có liên quan gồm:

- + 01 gói nilong trong suốt diện 11,2cm x 5,9cm; bên trong gói ni lông có 04 gói giấy được gấp dạng hình chữ nhật, có kíchHuỳnh Thuớc lần lượt là 1,9cm x 0,7cm; 1,8cm x 0,8cm; 1,9cm x 0,8cm; 1,8cm x 0,8cm; bên trong mỗi gói giấy chứa chất bột màu trắng.

- + Một gói thuốc White House bên trong có chứa 10 điếu thuốc.

- + 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, đen, BKS 92B1-165.01.

*** Tại bản kết luận giám định số 924/C09C-Đ2 ngày 19/7/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:** Chất rắn màu trắng dạng cục, bột trong niêm phong ký hiệu M1 (thu giữ tại nhà Huỳnh T) gửi giám định là ma túy loại heroine, khối lượng mẫu là 0,23gam.

*** Tại bản kết luận giám định số 925/C09C-Đ2 ngày 19/7/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:** Chất rắn màu trắng dạng cục, bột trong niêm phong ký hiệu M2 (thu giữ tại quán bà Nguyễn Thị Ng) gửi giám định là ma túy loại heroine, khối lượng mẫu là 0,27gam.

Tại cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 25/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo Huỳnh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Huỳnh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Huỳnh từ 24 đến 30 tháng tù. Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 924/C09-Đ2, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, chữ ký và tên của Phạm Phú Q và Nguyễn Công A, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; tịchHuỳnh Thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng của bị cáo Huỳnh T; trả lại cho bị cáo Huỳnh T số

tiền 50.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, có gắn thẻ sim số 0775.401.354. Các vật chứng khác xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, và lời nói sau cùng, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Qua điều tra xác định, khoảng 14 giờ ngày 10/7/2021, bị cáo Huỳnh T có hành vi bán trái phép chất ma túy loại heroine cho Lê Văn T với giá 300.000 đồng tại nhà của Huỳnh T thuộc thôn B, xã T XI, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Khi Lê Văn T đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt quả tang. Qua kiểm tra phát hiện tại phòng ngủ của Huỳnh T, dưới chiếu phía đuôi giường ngủ có 01 gói thuốc lá màu xanh nhãn hiệu Prince bên trong có chứa 10 điếu thuốc và 05 gói giấy có chứa chất dạng cục, bột màu trắng là ma túy, loại heroine, tổng khối lượng 0,23gam. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Huỳnh T. Bị cáo Huỳnh T khai nhận, số ma túy này bị cáo mua với mục đích bán kiếm lời. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hành vi của bị cáo Huỳnh T đầy đủ yếu tố cấu thành tội “*mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án:

Mua bán trái phép chất ma túy là hành vi xâm phạm đến quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước. Tội phạm ma túy hiện nay ngày càng tăng, tình hình phức tạp, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến xã hội. Bị cáo Huỳnh T là người đã thành niên, bị cáo có đủ khả năng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, có ảnh hưởng xấu đến người dùng, việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần có mức án phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Sau khi phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, có con còn nhỏ. Do vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ khi quyết định hình phạt cho bị cáo là phù hợp với tính nhân đạo pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Huỳnh T là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Núi Thành trả cho lại Lê Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đỏ, đen BKS 92B1-211.96; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có gắn thẻ sim số 0877.099.545 và số tiền 320.000 đồng. Các tài sản này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Lê Văn T, không liên quan đến hành vi phạm tội của Huỳnh T, do vậy việc trả lại các vật chứng trên là phù hợp.

[6.2] Đối với các vật chứng gồm:

- Vật chứng sau khi giám định còn lại là 0,13 gam mẫu chất rắn màu trắng dạng cục, bột được lưu giữ trong 01 phong bì số 924/C09-Đ2, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, chữ ký và tên của Phạm Phú Q và Nguyễn Công A cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 gói thuốc prince màu xanh bên trong có chứa 10 điếu thuốc thu giữ tại phòng của HUỖNH T cần tịchHuỳnh Thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, có gắn thẻ sim số 0775.401.354 của Huỳnh T, qua kiểm tra không tìm thấy nội dung liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên cần trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 350.000 đồng thu của Huỳnh T. Trong đó có 300.000 đồng tiền bị cáo thu được do bán ma túy trái phép cho Lê Văn T cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Số tiền 50.000 đồng là tiền của bị cáo Huỳnh T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6.3] Đối với tang vật: 01 gói nilong trong suốt diện 11,2cm x 5,9cm, bên trong gói nilong có 04 gói giấy được gấp dạng hình chữ nhật, có kích thước lần lượt là 1,9cm x 0,7cm; 1,8cm x 0,8cm; 1,9cm x 0,8cm; 1,8cm x 0,8cm, bên trong mỗi gói giấy chứa chất bột màu trắng và một gói thuốc White House bên trong có chứa 10 điều thuốc thu giữ tại quán bà Nguyễn Thị Ng do đối tượng lạ mặt bỏ chạy vứt bỏ lại; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, đen, BKS 92B1-165.01, do chưa xác định được lai lịch đối tượng bỏ chạy và chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô nêu trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Núi Thành tách đối tượng cùng các tang vật trên để làm rõ xử lý sau là phù hợp, không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Các vấn đề khác có liên quan: Đối với hành vi của Lê Văn T sử dụng ma túy tại phòng bếp của bị cáo Huỳnh T, bị cáo không biết nên không đề cập xử lý. Hành vi sử dụng trái phép ma túy của Lê Văn T đã được xử lý hành chính theo quy định là thỏa đáng. Đối với đối tượng tên U là người bán ma túy cho bị cáo Huỳnh T chưa xác định được lai lịch nên tách ra làm rõ xử lý sau là phù hợp với quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh T** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo: **Huỳnh T 27** (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 10/7/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,13 gam mẫu chất rắn màu trắng dạng cục, bột được lưu giữ trong 01 phong bì số 924/C09-Đ2, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện

khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, chữ ký và tên của Phạm Phú Q và Nguyễn Công A; 01 gói thuốc prince màu xanh bên trong có chứa 10 điều thuốc.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) của bị cáo Huỳnh T.

Tuyên trả cho bị cáo Huỳnh T số tiền 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, có gắn thẻ sim số 0775.401.354.

(*Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Núi ThànhHuỳnh Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2021.*

Riêng vật chứng là tiền hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1053907.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Núi Thành mở tại Kho bạc Nhà nước theo ủy nhiệm chi ngày 11/11/2021).

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*);

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhân;

- Bị cáo;
- VKSND huyện Núi Thành;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THA huyện Núi Thành;
- Công an huyện Núi Thành;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Xuân Thùy